

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-PT

Ngày: 09-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Trinh**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Lâm Đồng**

Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Giang**

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên
tòa:*** Bà **Nguyễn Kim Sương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09-7-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2018/TLPT-HS ngày 12-6-2018, đối với bị cáo Lê Ngọc N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ.

- Bị cáo có kháng cáo :

Lê Ngọc N. sinh năm 1978, tại huyện S, thành phố Cần Thơ.

Nơi cư trú: - Ấp X, xã X, huyện S, thành phố Cần Thơ.

- Ấp M, xã X, huyện S, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Đ và bà: Trần Thị L; có chồng: Trần Thanh B (không đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 1998; có chồng: Nguyễn Chí T (không đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Trần Thị A nhưng không có kháng cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25-4-2017, Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ đã bắt quả tang Lê Ngọc N và Trần Thị A đang ghi bán số đề tại nhà, thuộc ấp M, xã X, huyện S, thành phố Cần Thơ. Thu giữ 3 phoi đề, 01 quyển tập chứa 5 phoi đề, 4 điện thoại di động, 12.070.000đ và nhiều vật dụng có liên quan.

Kết quả điều tra cho thấy Lê Ngọc N đã ghi bán số đề từ ngày 6-4-2017. N bán số đề qua điện thoại di động. Những người nộp phoi cho N được hưởng huê hồng là 15% đối với các lô 2 và 3 số, hưởng 500đ/23.000đ đối với bao lô 2 và 3 số. N nộp phoi cho người tên P, được hưởng huê hồng 17% đối với các lô 2 và 3 số, 600đ/15.000đ đối với bao lô 2 và 3 số.

Ngày 25-4-2017, N bán cho 4 người: Thạch Thị Y, Lê Thị Hồng K, V và Z; nhận phoi do người tên Y giao. Số tiền ghi bán là 44.882.000, trúng là 35.920.000đ, tổng cộng là 78.802.000đ.

Ngày 22-4-2017 tổng số tiền ghi bán và trúng là 23.174.000đ.

Ngày 23-4-2017, số tiền này là 38.098.000đ.

Ngày 24-4-2017, số tiền này là 78.983.000đ.

Tổng số tiền được hưởng huê hồng là 3.887.000đ.

Trần Thị A, là con của N, đã giúp N ghi phoi từ ngày 22 đến 25-4-2017.

Tại bản án số 15/2017/HS-ST ngày 11-4-2018, Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ đã áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt Lê Ngọc N 01 năm tù. Phạt bổ sung 5.000.000đ.

Ngoài ra, còn có các quyết định: về hình phạt đối với bị cáo Trần Thị A, xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 24-4-2018 bị cáo N kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là không nặng, đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo nhìn nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã sử dụng điện thoại di động làm phương tiện để ghi bán số đề. Trong ngày bị bắt quả tang số tiền dùng để đánh bạc là 78.802.000đ. Xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[2] Hiện nay tội phạm này còn xảy ra nhiều, bất chấp những nỗ lực phòng chống hết sức tích cực từ phía Nhà nước và cộng đồng. Nên cần xử phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[3] Kết quả điều tra cho thấy số tiền dùng để đánh bạc trong 4 ngày, từ 22 đến 25-4-2017, là rất lớn: thấp nhất là 23.174.000đ và cao nhất là 78.983.000đ. Trong 2 ngày 24 và 25-4-2017, số tiền này là trên 78.000.000đ. Bị cáo phạm tội nhiều lần.

Mức hình phạt đã tuyên là còn nhẹ, nên giữ nguyên như Kết luận của Kiểm sát viên.

[4] Bị cáo đã nộp tiền phạt theo Quyết định của bản án sơ thẩm là tự nguyện thi hành án. Sẽ được xem xét khi thi hành án.

Những điều kiện để thi hành án cũng sẽ được xem xét khi thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc N phạm tội Tổ chức đánh bạc.

Xử phạt Lê Ngọc N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại giam CA – TPCT;
- Cơ quan tổ tụng h. Cờ Đỏ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trinh

